

Bình Minh, ngày 17 tháng 08 năm 2023

Số: 34/2022/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 08 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 126/2023/TLST-DS ngày 04 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần A

Trụ sở chính: 25Bic, Nguyễn Thị Minh Khai, phường B, Quận C, thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Phạm Quốc T1** – Chức vụ: Tổng Giám đốc;

Người đại diện theo ủy quyền của ông **Phạm Quốc T1** có: Ông **Huỳnh Hoàng N1**, chức vụ: Giám đốc HDBank Chi nhánh Z (Theo Quyết định ủy quyền số 2953/2022/QĐ-TGD, ngày 11/11/2022 của Tổng giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần A) sau đây gọi tắt “HDBank”

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông **Lê Nguyễn Nhã T2**, chức vụ: Chuyên viên quan hệ khách hàng cá nhân;

Địa chỉ: 75, Nguyễn Văn Thành, khóm D, phường Đ, thị xã E, tỉnh Vĩnh Long;

- Theo Giấy ủy quyền số:144/2023/UQ-TGD, ngày 11/05/2023 của Giám đốc Ngân hàng TMCP A - Chi nhánh Z.

2. Bị đơn:

2.1. Bà **Nguyễn Thị N2**, sinh năm: 1961

2.2. Ông **Lê Văn T3**, sinh năm: 1955

Cùng nơi cư trú: Tổ F, khóm G, phường H, thị xã E, tỉnh Vĩnh Long.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Bà Nguyễn Thị N2 và ông Lê Văn T3 đồng ý có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần A ngay một lần toàn bộ nợ gốc và lãi là: **145.219.355đồng** (Một trăm bốn mươi lăm triệu, hai trăm mười chín ngàn, ba trăm năm mươi lăm đồng). Trong đó: Nợ gốc: 129.999.979đồng; Lãi trong hạn: 1.303.309đồng và Lãi quá hạn 13.988.067đồng (Tạm tính từ ngày 27/01/2023 đến ngày 08/8/2023) theo Hợp đồng tín dụng số: 4271/22MN/HĐTD, ngày 24/01/2022 và khế ước nhận nợ số 4271/22MN/HĐTD/KUNN01, ngày 25/01/2022. Bà Nguyễn Thị N2 và ông Lê Văn T3 đồng ý thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần A khoản tiền lãi, lãi quá hạn của hợp đồng tín dụng nêu trên cho đến khi bà Nguyễn Thị N2 và ông Lê Văn T3 trả hết nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần A.

2. Ngân hàng thương mại cổ phần A (viết tắt HDBank) không yêu cầu Tòa án ra Quyết định xem xét, thẩm định và định giá đối với tài sản mà bà Nguyễn Thị N2 và ông Lê Văn T3 thế chấp tại Ngân hàng 01 (Một) giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CD 330806, số vào sổ cấp GCN: CS13847, tại thửa số 131, tờ bản đồ số 69, diện tích 138,2m² (Trong đó: Đất ở 125m², đất trồng cây lâu năm 13,2m²), đất tọa lạc tại khóm G, phường H, thị xã E, tỉnh Vĩnh Long, do bà Nguyễn Thị N2 đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Trường hợp bà Nguyễn Thị N2 và ông Lê Văn T3 không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP A (Gọi tắt HDBank) đề nghị Chi cục Thi hành án dân sự thị xã E tiến hành kê biên, phát mãi tài sản mà bà Nguyễn Thị N2 và ông Lê Văn T3 đã thế chấp vay tại Ngân hàng TMCP A theo hợp đồng thế chấp số 3592/22MN/HĐBĐ, ngày 24/01/2022.

Kể từ ngày Ngân hàng thương mại cổ phần A (gọi tắt HDBank) có đơn yêu cầu thi hành án, mà bà Nguyễn Thị N2 và ông Lê Văn T3 chưa tự nguyện thi hành án xong khoản tiền nêu trên, thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

3. Vé án phí:

3.1. Bà Nguyễn Thị N2 và ông Lê Văn T3 tự nguyện nộp: 3.630.500 đồng (Ba triệu sáu trăm ba mươi ngàn năm trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị định số 326/2016/BUTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, nên bà Nguyễn Thị N2 và ông Lê Văn T3 là người cao tuổi thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án, lệ phí Tòa án. Phía bà Nguyễn Thị N2 và ông Lê Văn T3 đã nộp hồ sơ đề nghị xin miễn, giảm tạm ứng án phí, án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án, lệ phí Tòa án. Nên miễn toàn bộ án phí cho bà Nguyễn Thị N2 và ông Lê Văn T3 không phải nộp

3.2. Hoàn trả cho Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần A (Gọi tắt HDBank) – Chi nhánh Z – Phòng giao dịch E số tiền tạm ứng án phí là 3.491.000^d (Ba triệu bốn trăm chín mươi một ngàn đồng) theo biên lai thu số 0001930 ngày 04/7/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã E.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật sau khi ban hành không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long: 01;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh: 02;
- Chi cục thi hành án DS thị xã Bình Minh: 02;
- Đương sự: 02;
- Lưu hồ sơ vụ án: 04.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Tuyết Sương

